

Số: 38/2025/QĐST – DS

A, ngày 28 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP K.

Địa chỉ: Số D, P, Phường V, TP R, (nay là Phường R, tỉnh An Giang)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Việt Q – Chức vụ: Giám đốc phòng xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Là ông Lê Hoàng M1 - Chức vụ - cán bộ xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K.

**Bị đơn:** Ông Đặng Văn D, sinh năm 1951.

Bà Lê Thị B, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp H, xã V, tỉnh An Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Ông Đặng Văn D và bà Lê Thị B thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP K số tiền là 224.070.188đ, (Hai trăm hai mươi bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn, một trăm tám mươi tám đồng) trong đó tiền gốc 199.999.958đ, lãi trong hạn 12.176.568đ, lãi quá hạn: 11.516.712đ, phạt chậm trả lãi 376.950đ.

**2.2. Phương thức thanh toán:**

- Ngày 20/10/2025 ông Đặng Văn D bà Lê Thị B sẽ trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền là 224.070.188đ, (hai trăm hai mươi bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn, một trăm tám mươi tám đồng) Ông D bà B còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng đã ký sau ngày 18/7/2025.

- Về tài sản thế chấp: Trường hợp ông D bà B không trả hoặc trả không đầy đủ nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng K có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 528/21/HĐTC-

BDS/1011-8324 ngày 23/3/2021.

Sau khi ông D bà B trả đủ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng TMCP K có trách nhiệm trả lại cho ông D bà B giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 813356, diện tích 2.111,69 m<sup>2</sup>, thửa số 899 tờ bản đồ số IV, do UBND huyện G cấp ngày 28/04/1994 tên Đặng Văn D, đất tọa lạc ấp G, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang, (nay là xã V, tỉnh An Giang) và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 813702 Thửa số 969 tờ bản đồ số X, diện tích 2.140,0 m<sup>2</sup>, do UBND huyện G cấp ngày 28/04/1994 tên Đặng Văn D, đất tọa lạc ấp F, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang, (nay là xã V, tỉnh An Giang)

**3. Án phí dân sự sơ thẩm:** 224.070.188đ x 5 % = 11.203.000đ, do các bên đương sự thỏa thuận hòa giải thành nên được giảm 50% án phí theo quy định số tiền còn lại là 5.601.000đ (*Năm triệu sáu trăm lẻ một nghìn đồng*)

Ông Đặng Văn D bà Lê Thị B đồng ý nộp toàn bộ số tiền, nhưng ông D bà B được miễn nộp án phí số tiền là 2.800.500đ (*Hai triệu tám trăm nghìn năm trăm đồng*) do là người cao tuổi.

+ Số tiền án phí là 2.800.500đ (*Hai triệu tám trăm nghìn năm trăm đồng*) ông Đặng Văn D bà Lê Thị B đồng ý nộp thay Ngân hàng TMCP K.

+ Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 5.394.000đ (*Năm triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014993 ngày 06/06/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – An Giang)

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát ND KV 5;
- Phòng THADS KV 5;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Hữu Thạnh**